

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031
và tầm nhìn đến năm 2045

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
2. Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục và Đào tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
3. Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư 32/2018/TT- BGDDĐT ngày 26/12/2018 của của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
5. Thông tư số 18/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Khung năng lực số đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;
6. Quyết định số: 973/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thủ Tướng Chính Phủ về Phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035;

II. BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Khái quát nhà trường

Trường trung học phổ thông (THPT) Âu Cơ được thành lập theo Quyết định số 1338/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam ngày 22 tháng 4 năm 2009 tọa lạc tại thôn Đông Sơn, xã Sông Vàng, thành phố Đà Nẵng (trước đây là thôn Tổng Coói, xã Ba, Đông Giang, Quảng Nam). Trường tuyển sinh chủ yếu từ các xã Sông Vàng, Sông Kôn và học sinh xin nhập học do nhu cầu khách quan khác.

Trải qua hơn 15 năm xây dựng và phát triển trường THPT Âu Cơ hiện có đầy hiệu bộ, đầy phòng học, các phòng chức năng, phòng học bộ môn đảm bảo kiên cố. Năm học 2026-2027, trường có tổng số 15 lớp học (trong đó tổng số học sinh là 519 em gồm khối 10: 5 lớp với 202 học sinh; khối 11: 5 lớp với 163 học sinh; khối 12: 5 lớp với 154 học sinh.

Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chất lượng 100% đạt chuẩn trở lên, trong đó có 2 giáo viên trên chuẩn. Giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các

cấp chiếm tỷ lệ trên 20%. Nhiều giáo viên có kinh nghiệm và thành tích trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

Trường THPT Âu Cơ đóng tại khu vực miền núi phía tây thành phố Đà Nẵng điều kiện kinh tế xã hội vẫn còn đang khó khăn nhưng nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng, của Đảng bộ, UBND xã Sông Vàng, đây là một trong những thuận lợi lớn trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn nhất định như đường xá đi lại khó khăn. Một bộ phận nhỏ học sinh còn chưa chú trọng đến việc học nên việc học tập chưa đạt chất lượng cao như mong muốn. Thiết bị dạy học còn hạn chế, chưa thể tiếp cận chuyên sâu hơn về công nghệ thông tin.

2. Bối cảnh bên ngoài

Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đóng vai trò động lực then chốt để phát triển đất nước. Vậy nên trường THPT Âu Cơ luôn luôn xác định rõ mục tiêu trọng tâm cốt lõi là phát triển giáo dục tại địa phương, tập trung học hỏi nâng cao chất lượng dạy và học nhằm phát triển tốt nhất năng lực của học sinh.

Tiếp tục chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất, đặc biệt là năng lực đổi mới và sáng tạo của người học. Thực hiện tốt nguyên lý học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội. Với định hướng “học đi đôi với hành” nhà trường ngoài nâng cao chất lượng việc học của học sinh nhà trường luôn chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng sống, tư duy, đạo đức cho học sinh qua những buổi tổ chức ngoại khóa với nhiều chủ đề khác nhau, phong phú cho học sinh tiếp cận và trải nghiệm.

Giáo dục và đào tạo là vì con người và hạnh phúc của con người, phát huy tối đa nhân tố con người, lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực và nguồn lực của sự phát triển, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập và học thường xuyên, học suốt đời. Phát triển giáo dục bảo đảm cân đối về số lượng, chất lượng; hợp lý về cơ cấu trình độ, ngành nghề.

Chủ động hội nhập quốc tế và tiếp thu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để hiện đại hóa giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, với mục tiêu giáo dục hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua các nội dung giáo dục ngôn ngữ và văn học, giáo dục toán học, giáo dục khoa học xã hội, giáo dục khoa học tự nhiên, giáo dục công nghệ, giáo dục tin học, giáo dục công dân, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục nghệ thuật,

giáo dục thể chất, giáo dục hướng nghiệp. Mỗi nội dung giáo dục đều được thực hiện ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục, trong đó có một số môn học và hoạt động giáo dục đảm nhiệm vai trò cốt lõi.

Địa điểm, diện tích, quy mô nhà trường; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; thư viện; khối phòng hành chính quản trị; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phụ trợ; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật và thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Học sinh được học tập trong môi trường thân thiện, thầy cô luôn quan tâm sát sao đến việc học của học sinh. Trường THPT Âu Cơ là khu vực sống có nhiều đồng bào DTTS đặc biệt là dân tộc Cơ Tu do đó nhà trường luôn quan tâm đến việc giữ gìn và phát huy bản sắc tốt đẹp của con người văn hóa nơi đây thông qua các hoạt động, phong trào của nhà trường đầy ý nghĩa. Qua đó giúp phụ huynh có niềm tin tưởng hơn về nhà trường trong quá trình con em học tập tại trường THPT Âu Cơ.

Với xu hướng phát triển của thời đại hiện nay thì yêu cầu về chuyển đổi số, năng lực số, học liệu số, sử dụng công nghệ và AI phù hợp nên trường toàn thể CBGVNV THPT Âu Cơ đã luôn tích cực học tập, ứng dụng công nghệ. Giáo viên tích hợp sử dụng AI trong dạy học. Nâng cao phát triển năng lực số qua các buổi tập huấn, phát triển năng lực số,...

Tiếp theo đó là STEM, STEAM được đánh giá là hướng đi hiệu quả giúp đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực và tăng hứng thú học tập cho học sinh. Vậy nên nhà trường luôn định hướng ưu tiên phát triển việc dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Việc ứng dụng STEM, STEAM được ứng dụng trong các môn học, sử dụng phong phú để học sinh được phát huy năng lực, khả năng sáng tạo tư duy tiềm ẩn của mình.

Không những phát triển về học tập, mà sức khỏe học sinh cũng được nhà trường quan tâm. Sức khỏe học sinh được kiểm tra theo định kỳ. Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục về vệ sinh phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống bệnh, tật học đường (bệnh răng miệng, tật khúc xạ, cận thị, gù vẹo cột sống...); phòng, chống thương tích; giáo dục dinh dưỡng học đường; sức khỏe sinh sản; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu bia và phòng ngừa bệnh không lây nhiễm. Tích cực ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong kiểm tra, theo dõi sức khỏe học sinh. Cần bổ sung nâng cấp thiết bị y tế học đường để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe học đường.

Thực hiện tốt, đảm bảo lộ trình Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 của Chính phủ.

III. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG THEO CÁC LĨNH VỰC CHÍNH

Tổng quan nhà trường:

Nội dung	Số lượng	Nữ	Ghi chú
-----------------	-----------------	-----------	----------------

Tổng số CB, GV, NV	38	20	
Cán bộ quản lý	3	-	100% đạt chuẩn về trình độ; Trình độ chính trị: 01 Cao cấp, 02 Trung cấp
Giáo viên đứng lớp	27	14	100% đạt chuẩn trình độ; có 02 trên chuẩn. Tỷ lệ GV/lớp: 1,78 (14/25)
Nhân viên	7	4	
Chuyên viên	1	1	
Đảng viên	21/38	-	Tỷ lệ đảng viên: 55,3%

**Về đội ngũ CB, GV, NV*

Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện thường xuyên. Được sự tín nhiệm của CB, GV, NV và sự tin tưởng của phụ huynh học sinh.

Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

** Về chương trình giáo dục hoạt động giáo dục, STEM/STEAM*

Thực hiện lộ trình Giáo dục theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

Trong giai đoạn 2026-2031, nhà trường sẽ đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tăng cường trải nghiệm, kỹ năng sống, mở rộng hơn STEM/STEAM, hướng nghiệp, đặc biệt là rèn luyện đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

**Về học sinh và môi trường giáo dục*

Học sinh được tạo điều kiện tối đa về học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động giáo dục.

Nhà trường tiếp tục tập trung chú trọng vào phát triển phẩm chất và năng lực; khả năng tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, năng lực số.

Rèn luyện học sinh ý thức chấp hành pháp luật, coi trọng kỷ cương nề nếp. Thực hiện, tuân thủ nội quy của nhà trường.

Bên cạnh đó nhà trường luôn chăm lo, quan tâm và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

** Cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, hạ tầng số:*

Trường có 10 phòng học kiên cố, mỗi phòng học có 01 tivi phục vụ việc giảng dạy điện tử.

Trường có 20 phòng chức năng và phòng làm việc kiên cố gồm: Phòng Tin học (2 phòng), phòng thực hành (3 phòng), 1 phòng học ngoại ngữ, 1 phòng dạy học có sử dụng phương tiện công nghệ thông tin, phòng Phó hiệu trưởng (2 phòng), phòng thư viện, phòng y tế, phòng truyền thống, phòng Đoàn-Hội, , phòng kế toán, phòng văn thư, phòng giáo viên, phòng hiệu trưởng, phòng tiếp công dân, hội trường.

Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Có nhà xe đủ chỗ và riêng biệt cho giáo viên và học sinh. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ, riêng biệt cho học sinh và giáo viên; khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoáng mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp.

Phòng học, phòng bộ môn, thư viện, thiết bị, học liệu, internet, phần mềm quản lý, học liệu số.

**Phối hợp gia đình, cộng đồng, xã hội:*

Nhà trường luôn luôn phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

Phối hợp với chính quyền địa phương theo nhiều góc cạnh, như phối hợp với công an địa phương thực hiện các buổi ngoại khóa về tuyên truyền pháp luật, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy.

Giai đoạn 2026-2031 nhà trường tiếp tục tăng cường mô hình **“Nhà trường – Gia đình – Cộng đồng”** để đồng thời phối hợp và phát triển công tác giáo dục của nhà trường đề ra.

IV. ĐIỂM MẠNH, HẠN CHẾ, CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ VẤN ĐỀ ƯU TIÊN

1. Bên ngoài

1. 1 Điểm mạnh

- Sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với giáo dục miền núi cùng với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực giáo dục và đào tạo tương đối đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của nhà trường.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng, của Đảng bộ, UBND xã Sông Vàng, đây là một trong những thuận lợi lớn cho nhà trường trong việc xây dựng và phát triển nhà trường.

- Chính sách pháp luật với cơ chế ngày càng giao quyền tự chủ chủ cho các cơ sở giáo dục nên nhà trường chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện chiến lược mục tiêu phát triển nhà trường.

1.2 Điểm yếu

- Yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về nâng cao chất lượng giáo dục của học sinh.

- Một số văn bản về chế độ chính sách; cơ chế còn bất cập với thực tiễn nhất là trong các lĩnh vực tiền lương như phụ cấp thu hút đối với giáo viên công tác ở địa bàn miền núi; công tác xã hội hóa giáo dục; xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị dạy học và đầu tư công.

Mặt trái của internet, mạng xã hội, điện thoại thông minh và các phương tiện thông tin khác với nội dung không lành mạnh, không đúng đắn đã làm ảnh hưởng đến thời gian học tập, tác động xấu đến nhận thức và hành vi của một số học sinh.

2. Bên trong

2.1 Điểm mạnh

a) Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trẻ trung, năng động, sáng tạo, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ với tinh thần và trách nhiệm cao; được đào tạo bài bản, có trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ khá vững vàng; có kỹ năng và thành thạo về công nghệ thông tin, có khả năng và phương pháp làm việc giảng dạy khá tốt. Nhân viên nhiệt tình, tận tụy, thạo công việc, đạt hiệu quả cao trong mọi lĩnh vực được giao.

- Chất lượng 100% đạt chuẩn trở lên, trong đó có 2 giáo viên trên chuẩn. Giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp chiếm tỷ lệ trên 20%. Nhiều giáo viên có kinh nghiệm và thành tích trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

b) Về học sinh

- Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong những năm qua ngày càng nâng cao đã tạo nên niềm tin, sự tin tưởng của nhân dân, cha mẹ học sinh và học sinh trên địa bàn.

- Đa số học sinh có đạo đức, tư cách tốt, sống có trách nhiệm, tự giác chấp hành nội quy nhà trường và pháp luật nhà nước.

- Một bộ phận học sinh có lực học khá giỏi xét tuyển vào trường, có ý thức vươn lên trong học tập là lực lượng nòng cốt thúc đẩy phong trào học tập của nhà

trường.

c) Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Đủ phòng học mỗi lớp/phòng, học chính khóa 2 ca, thuận lợi cho giáo viên, học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục khác.

- Các phòng học đều được lắp đặt bảng trượt thông minh, trang bị tivi màn hình cỡ lớn thuận lợi cho việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, dạy học trong mọi tình huống.

- Thiết bị dạy học cơ bản đảm bảo tốt cho yêu cầu dạy học chương trình giáo dục phổ thông mới.

d) Về tài chính

- Ngân sách nhà nước được cấp đầy đủ hằng năm theo định mức. Trường tự chủ trong phạm vi nguồn tài chính được cấp.

- Việc xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đã tạo thuận lợi cho nhà trường chủ động chi tiêu mọi hoạt động.

đ) Lãnh đạo và quản lý

- Đội ngũ cán bộ quản lý năng động, sáng tạo, có tầm nhìn khoa học. Việc xây dựng các kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức thực hiện các hoạt động từ khâu lập kế hoạch, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Đội ngũ cán bộ quản lý dám nghĩ, dám làm, được sự tin tưởng và đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, nhà trường, cùng với lãnh đạo và nhân dân địa phương.

- Các đoàn thể chính trị, xã hội hoạt động hiệu quả góp phần xây dựng trường học vững mạnh.

- Trải qua hơn 15 năm xây dựng và phát triển, nhà trường xây dựng được hệ thống quy chế, nội quy, quy tắc ứng xử và xây dựng môi trường học đường văn hoá, thân thiện và hạnh phúc đã và đang được các thành viên thống nhất ủng hộ góp phần vào thành công chung trong sự phát triển nhà trường những năm qua.

2.2 Điểm yếu

a) Về phía cán bộ, giáo viên

- Số lượng còn thiếu: 01 giáo viên môn Sinh, 01 giáo viên môn Tin và 01 nhân viên công nghệ thông tin.

- Một số nhóm chuyên môn có ít giáo viên (có 1- 2 giáo viên); một số bộ môn chưa có giáo viên cốt cán.

- Nhiều nữ giáo viên, nhân viên trong độ tuổi sinh con, có con nhỏ, điều kiện hoàn cảnh gia đình cũng còn gặp khá nhiều khó khăn.

- Một số môn chưa có giáo viên đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (giáo viên âm nhạc, giáo viên mỹ thuật).

b) Về phía học sinh

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào của học sinh lớp 10 không cao (điểm chuẩn đầu vào năm học 2026-2027 nguyện vọng 1 là: 9,3 điểm, Nguyện vọng 2 là: 11,3 điểm trở lên) số học sinh có năng lực học tập khá, giỏi quá ít.

- Ý thức, tinh thần thái độ học tập và rèn luyện của một bộ phận đông học sinh chưa cao; còn lười học, chưa có phương pháp tự học và thiếu động lực phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện.

c) Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Chưa đảm bảo đủ cơ sở phòng theo quy mô hiện tại; chưa có nhà đa năng và khu giáo dục thể chất. Phòng học hiện tại hầu hết theo chuẩn cũ nên không đủ diện tích so với chuẩn mới. Các phòng chức năng, phòng học xây dựng trên 15 năm nên có dấu hiệu xuống cấp nghiêm trọng.

d) Tài chính

- Khả năng huy động các nguồn tài chính ngoài ngân sách rất khó khăn.
- Một số quy định và định mức hiện hành về quản lý tài chính chưa đáp ứng nhu cầu thực tế tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường.

e) Yếu tố khác

- Bộ phận không nhỏ gia đình học sinh chưa quan tâm đến việc học tập của con em, bất lực trong việc giáo dục, quản lý con em, phó mặc cho nhà trường.
- Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn: mồ côi, bố mẹ đi làm ăn xa, gia đình hộ nghèo, cận nghèo chiếm tỉ lệ cao, tệ nạn xã hội trong học sinh.

V. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mạng

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp – kỷ cương đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

2. Tầm nhìn

Trường THPT Âu Cơ hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng chuẩn “trường học hạnh phúc” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh học sinh và học sinh tin cậy.

Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

Phấn đấu là một trong những trường có nề nếp, có chất lượng khá tốt và ổn định, và là đơn vị trường miền núi có chất lượng cao trong giảng dạy và học tập.

3. Giá trị cốt lõi

a) Tình đoàn kết – Sự hợp tác

Tình đoàn kết là nền tảng để xây dựng một môi trường giáo dục thân thiện, nơi học sinh thuộc nhiều dân tộc, ngôn ngữ và điều kiện sống khác nhau cùng tôn

trọng, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau. Đoàn kết giúp xóa bỏ khoảng cách về văn hóa, điều kiện kinh tế và nhận thức, tạo nên một tập thể thống nhất hướng đến mục tiêu học tập và phát triển toàn diện.

Sự hợp tác được thể hiện trong mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương và cộng đồng. Giáo viên phối hợp với phụ huynh trong quản lý, giáo dục học sinh; học sinh biết làm việc nhóm, cùng nhau giải quyết nhiệm vụ học tập; nhà trường gắn kết với các tổ chức xã hội để huy động nguồn lực hỗ trợ giáo dục vùng khó khăn. Tinh thần hợp tác góp phần nâng cao chất lượng dạy học và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi học sinh.

b) Lòng nhân ái – Tinh thần trách nhiệm

Lòng nhân ái là giá trị giúp hình thành nhân cách học sinh biết yêu thương, cảm thông và sẻ chia với những người xung quanh. Trong môi trường có nhiều học sinh dân tộc thiểu số, lòng nhân ái được thể hiện qua việc tôn trọng sự khác biệt về bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, phong tục tập quán; giúp đỡ bạn bè có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng môi trường học đường an toàn, không kỳ thị và không bạo lực.

Tinh thần trách nhiệm là ý thức thực hiện tốt nhiệm vụ của mỗi cá nhân đối với bản thân, gia đình, nhà trường và cộng đồng. Học sinh có trách nhiệm với việc học tập, rèn luyện đạo đức, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường. Giáo viên có trách nhiệm đổi mới phương pháp giảng dạy, tận tâm với nghề và quan tâm đến sự tiến bộ của từng học sinh. Nhà trường có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi học sinh đều được học tập và phát triển năng lực.

c) Trung thực – Sáng tạo

Trung thực là phẩm chất cốt lõi trong học tập, rèn luyện và các mối quan hệ. Học sinh trung thực trong kiểm tra, đánh giá, dám nhận lỗi và sửa sai; giáo viên công bằng, khách quan trong giảng dạy và đánh giá; nhà trường minh bạch trong quản lý và xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh. Trung thực góp phần xây dựng niềm tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Sáng tạo là khả năng tìm tòi, đổi mới cách học, cách dạy và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Trong điều kiện miền núi còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, sáng tạo giúp giáo viên linh hoạt khai thác học liệu địa phương, ứng dụng công nghệ phù hợp và tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với đời sống sản xuất, văn hóa của cộng đồng dân tộc. Học sinh được khuyến khích phát huy tư duy độc lập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống bằng những cách làm mới.

d) Đổi mới – Hiệu quả – Bền vững

Đổi mới là yêu cầu tất yếu để nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Nhà trường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, quản trị và ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Hiệu quả được thể hiện qua chất lượng giáo dục thực chất, sự tiến bộ của học sinh, tỷ lệ duy trì sĩ số, giảm học sinh bỏ học, nâng cao năng lực và phẩm chất người học. Hiệu quả còn được đo bằng việc sử dụng hợp lý các nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng của đội ngũ giáo viên và sự đồng hành của cộng đồng.

Bền vững là định hướng phát triển lâu dài của nhà trường, bảo đảm sự hài hòa giữa nâng cao chất lượng giáo dục với gìn giữ bản sắc văn hóa các dân tộc, bảo vệ môi trường và phát triển nguồn nhân lực địa phương. Nhà trường hướng đến xây dựng môi trường học tập xanh, an toàn, bình đẳng và hội nhập, góp phần đào tạo những công dân có tri thức, kỹ năng, trách nhiệm với quê hương và đất nước.

Hệ thống giá trị cốt lõi: **"Tình đoàn kết – Sự hợp tác; Lòng nhân ái – Tinh thần trách nhiệm; Trung thực – Sáng tạo; Đổi mới – Hiệu quả – Bền vững"** phản ánh định hướng phát triển phù hợp đối với một trường trung học phổ thông ở vùng miền núi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số. Những giá trị này vừa kế thừa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc, vừa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần xây dựng môi trường học tập nhân văn, chất lượng, bình đẳng và phát triển bền vững.

4. Phương châm hành động

“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”

5. Chân dung học sinh nhà trường hướng tới

Trong giai đoạn này, Trường THPT Âu Cơ hướng hình ảnh học sinh có phẩm chất tốt, sống nhân ái, trung thực. Có ý thức và trách nhiệm với bản thân và cộng đồng.

Học sinh bước ra xã hội với một nền tảng kiến thức vững chắc, biết tự rèn luyện và học tập. Có năng lực giao tiếp, biết xử lý giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo và đổi mới.

Với thời đại công nghệ số thì yêu cầu học sinh phải biết sử dụng công nghệ an toàn, phù hợp. Thích ứng nhanh với sự phát triển của xã hội.

VI. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2031, về cơ bản nhà trường xây dựng được nền tảng phát triển ổn định và bền vững;

Nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới, chuyển đổi số, ứng dụng AI trong hoạt động dạy học, trải nghiệm, STEM/STEAM.

Hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các yếu tố dạy học khác đảm bảo yêu cầu dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phát huy vai trò quản trị toàn diện của nhà trường. Tăng cường hiệu quả, đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ và bộ phận. Tiếp tục đổi

mới trong công tác quản lý. Ứng dụng CNTT vào công tác quản trị một cách hiệu quả, linh hoạt.

Đẩy mạnh phát triển năng lực, chuyên môn của giáo viên. Đổi mới học hỏi phương pháp dạy học thực tế, hiệu quả.

Xây dựng và tổ chức thực hiện đảm bảo sách giáo khoa dùng chung theo Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt bộ sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

Lĩnh vực	Mục tiêu chính	Hiện trạng	Chỉ tiêu đến năm 2031	Phụ trách
Quản trị và phát triển nhà trường	Chuyển đổi hướng quản trị nhà trường, tăng cường quản lý dựa trên dữ liệu	Vẫn còn quản lý hồ sơ trên giấy, số hóa chưa đảm bảo 100%	100% dữ liệu được quản lý theo số hóa; dữ liệu được cập nhật, khai thác theo đúng quy định.	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng
Đội ngũ	Phát triển đội ngũ chuyên nghiệp, đổi mới, sáng tạo. Đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số	Còn thiếu 1 số giáo viên ở môn như Sinh, Tin. Chưa có giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật	Đáp ứng được số giáo viên còn thiếu. Thực hiện đảm bảo về số lượng cũng như chất lượng giáo viên	Hiệu trưởng
Chương trình và hoạt động giáo dục	Tiếp tục phát triển và đẩy mạnh chương trình giáo dục phổ thông 2018	Chưa đáp ứng một số yêu cầu theo Chương trình	Nâng cao kết quả giáo dục; Khắc phục 100% các tiêu chí chưa đạt trước năm 2031.	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn
Chuyển đổi số, STEM/STEAM, AI phù hợp	Hình thành môi trường học tập sáng tạo tư duy. Sử dụng CNTT, AI an toàn, phù hợp.	Sử dụng AI còn khá hạn chế, chưa ứng dụng cao.	Triển khai tổ chức duy trì hoạt động STEM/STEAM hằng năm. Phát huy các sản phẩm của học sinh.	Phó Hiệu trưởng chuyên môn, Giáo viên bộ môn

			100% giáo viên được trang bị và sử dụng AI	
Học sinh & môi trường giáo dục	Phát triển học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Tăng cường các hoạt động và phát triển môi trường cho học sinh phát triển tư duy, năng lực	Học sinh chưa tự giác, tích cực trong một số hoạt động. Còn rụt rè, chưa phát huy được hết năng lực, tư duy của bản thân học sinh.	Học sinh được giáo dục kỹ năng sống, sử dụng mạng an toàn. Ý thức được lỗi sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng.	Phó Hiệu trưởng ngoài giờ, CSVC
Cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu	Hoàn thiện từng bước các yêu cầu về điều kiện dạy học	C SVC còn thiếu, thiết bị dạy học chưa đảm bảo 100%	Từng bước đạt đủ điều kiện về CSVC, thiết bị, học liệu đảm bảo hiệu quả cao nhất cho chất lượng dạy và học.	Phó Hiệu trưởng ngoài giờ, CSVC
Phối hợp gia đình, cộng đồng, xã hội	Đảm bảo sự phối hợp của nhà trường, gia đình, cộng đồng và xã hội trong công tác phát triển giáo dục của mỗi gia đình, nhà trường và toàn xã hội.	Việc liên lạc còn nhiều khó khăn. Một số gia đình học sinh còn khó khăn trong việc tiếp cận thông tin từ nhà trường.	Duy trì và phát huy hiệu quả việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình. Tăng cường hiệu quả công tác qua việc ứng dụng công nghệ số.	Toàn thể CBGVNV

VII. CÁC NHIỆM VỤ/CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. Đổi mới quản trị và phát triển nhà trường

Xây dựng nền quản trị nhà trường hiệu quả, minh bạch dựa trên quản lý dữ liệu số. Hoàn thiện hệ thống quy chế làm việc. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên nhà trường đảm bảo: rõ người, rõ công việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả và rõ thẩm quyền.

Thực hiện xây dựng kế hoạch và triển khai đánh giá mức độ thực hiện công việc, nhiệm vụ.

2. Phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ có năng lực chuyên môn, năng lực số, tinh thần đổi mới và văn hóa hợp tác.

Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ theo từng năm học. Thường xuyên học hỏi, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá đối với học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng năng lực số, năng lực tổ chức STEM/STEAM. Trau dồi kỹ năng hỗ trợ tư vấn học sinh.

Phối hợp, chia sẻ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ và giữa các tổ.

Khuyến khích nghiên cứu khoa học, xây dựng sáng kiến kinh nghiệm.

3. Nâng cao chất lượng chương trình và hoạt động giáo dục

Nâng cao chất lượng chương trình giáo dục phổ thông để hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi sau:

+ Những năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục như năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo;

+ Những năng lực đặc thù được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định như năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực số, năng lực AI, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất.

4. Phát triển STEM/STEAM, năng lực số, sử dụng AI phù hợp và đổi mới sáng tạo

Phát triển STEM/STEAM trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học và cả nghệ thuật. Học sinh sẽ được học tập với phương pháp giáo dục tiến bộ, linh hoạt chú trọng dựa trên thực hành và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Rèn luyện cho học sinh sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ học tập và tránh nguy cơ phụ thuộc vào công nghệ.

5. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”

Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, dạy học bằng tiếng Anh, xây dựng hệ sinh thái ngôn ngữ tiếng Anh trong trường học; tạo môi trường thuận lợi nhất để tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Đề ra kế hoạch tổ chức thực hiện thường xuyên và tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa phát triển tiếng Anh bằng nhiều hình thức khác nhau như xây dựng câu lạc bộ, đội, nhóm... Học sinh tự chủ động phát huy năng lực thông qua sự hỗ trợ của giáo viên, nhà trường.

6. Phát triển quy mô học sinh và xây dựng môi trường học tập an toàn, hạnh phúc và hòa nhập

Chú trọng phát triển nhà trường theo mô hình “Trường học hạnh phúc”. Đảm bảo cho học sinh được học trong môi trường lành mạnh, không bị phân biệt kỳ thị bởi bất cứ yếu tố nào.

Học sinh được tự do phát triển, rèn luyện. Nhà trường thấu hiểu tâm lý, tăng cường hỗ trợ tâm lý học sinh.

Phối hợp xây dựng tuyên truyền về sức khỏe học đường, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường và ngoài xã hội.

Xây dựng môi trường có văn hóa ứng xử tốt đẹp, tích cực. Xây dựng cảnh quan và khuôn viên nhà trường “Xanh-Sạch-Đẹp”.

7. Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và hạ tầng số

Tăng cường kiểm tra, nhanh chóng khắc phục đối với CSVC xuống cấp, không đảm bảo điều kiện an toàn. Nâng cấp sửa chữa thường xuyên phòng học và các thiết bị phục vụ dạy học.

Tiếp tục bổ sung đối với những phòng chức năng còn thiếu để hoàn thiện CSVC phục vụ cho công tác dạy học được tốt nhất.

Công tác kiểm tra, quản lý thiết bị dạy học được thực hiện thường xuyên. Tránh việc dạy học nhưng thiết bị, học liệu phục vụ công tác bị thiếu sót.

8. Tăng cường phối hợp gia đình, cộng đồng và đối tác

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội. Thực hiện các tiết học lồng ghép tuyên truyền về pháp luật, đạo đức, lối sống.

Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý học sinh trong và ngoài phạm vi nhà trường.

VIII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Giai đoạn 1: Từ năm 2026-2028: Xây dựng quy chế, nề nếp, chất lượng dạy học theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nề nếp, kỉ cương. Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh trong khu vực miền núi của thành phố Đà Nẵng.

Giai đoạn 2: Từ năm 2028-2031: Ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt cờ thi đua của thành phố, bằng khen của Bộ giáo dục và Đào tạo. Trường đạt trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Nguồn lực thực hiện

2.1. Về nhân sự:

a) Ban giám hiệu

Thực hiện nhiệm vụ, quản lý các hoạt động và chịu trách nhiệm về nội dung công việc thuộc lĩnh vực được phân công của Hiệu trưởng; xây dựng kế hoạch chỉ đạo các hoạt động giáo dục, tổ chức các phong trào thi đua trong nhà trường và điều hành nội dung công việc từng cá nhân phụ trách.

b) Tổ chuyên môn

- Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo các văn bản quy định; phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ của tổ theo thẩm quyền, bảo đảm khách quan công bằng, phù hợp với năng lực công tác mỗi cá nhân; tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm trước lãnh đạo nhà trường thực hiện việc kiểm tra, ký duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên hàng tuần.

- Phối hợp với Đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh. Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, các quy định của ngành; động viên CBGVNV hưởng ứng các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

c) Giáo viên

- Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Đoàn trường, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn và phụ huynh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định được phân công.

d) Nhân viên

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định. Thư viện tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Văn phòng nhà trường thực hiện tốt công tác theo quy định; tham mưu lãnh đạo nhà trường trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đốc thúc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ.

- Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống Vnedu.vn, các phần mềm hỗ trợ công tác thi; phần mềm quản lý điểm và sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và các phần mềm hỗ trợ khác.

- Tích cực công tác truyền thông, đưa tin, bài, video, về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trang web; xây dựng kho học liệu về đề thi, bài giảng, các sản phẩm nghiên cứu khoa học trên trang thông tin điện tử nhà trường.

2.2. Về tài chính

Thực hiện quản lý các khoản thu, chi tài chính, quản lý sử dụng tài sản theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thuế và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu

Tiếp tục tăng cường CSVC theo hướng chuẩn hoá, kiên cố hóa để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng sân chơi, bãi tập; nâng cao hiệu quả dạy học tại phòng bộ môn; đẩy mạnh phong trào tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

Tiếp tục phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ; rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sửa chữa, nâng cấp nếu hư hỏng và ưu tiên mua sắm những trang thiết bị cần thiết, tiếp tục hoàn thiện nâng cấp các phòng học bộ môn, hạ tầng internet đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn chủ động lên kế hoạch, lập dự trù, đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học theo danh mục tối thiểu về thiết bị dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Đảm bảo CSVC phục vụ dạy và học; thư viện phong phú tài liệu; các phòng học bộ môn, thực hành, thí nghiệm sắp xếp khoa học, sử dụng hợp lý và hiệu quả, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học phổ thông; tăng cường hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Bảo đảm các điều kiện về thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, nguồn học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Có phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho các đối tượng học sinh hộ nghèo, cận nghèo, học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trước thềm năm học mới.

2.4. Đối với cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Rủi ro chính và biện pháp xử lý

Biến động quy mô học sinh: Ảnh hưởng đến tổ chức lớp do đó liên tục hằng năm dựa theo số liệu trường sẽ xây dựng dự báo quy mô hằng năm.

Thiếu giáo viên hoặc mất cân đối cơ cấu đội ngũ: Ảnh hưởng đến chất lượng dạy học, bị mất cân đối về nhân sự do nghỉ hưu, điều chuyển hoặc thiếu giáo viên bộ môn từ đó trường xây dựng kế hoạch dự trù nhân sự trong năm học để không ảnh hưởng đến việc dạy học trong nhà trường.

Thiếu phòng học, thiết bị, kinh phí: đôi khi nguồn đầu tư còn hạn chế nhưng yêu cầu ngày càng cao của việc sử dụng thiết bị dạy học dẫn đến việc thiếu thiết bị là khó tránh khỏi. Vậy nên xây dựng nguồn lực kinh phí từ nhiều nguồn khác nhau

Rủi ro về an toàn học đường, sức khỏe học sinh: cần gắt gao và quan tâm sát sao những rủi ro dễ xảy ra như: bạo lực học đường, bị bắt nạt, mâu thuẫn trên môi trường mạng, tai nạn giao thông, tai nạn thương tích ảnh hưởng đến tâm lý học sinh. Do đó nhà trường cần có biện pháp cụ thể như xây dựng quy trình, tiếp cận nhanh thông tin; tăng cường hỗ trợ học sinh; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh. Đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Thiên tai, dịch bệnh hoặc yếu tố bất thường khác: bão, lũ, mất điện... đây là những rủi ro có khả năng xảy ra cao tại địa phương. Vậy nên nhà trường xây dựng kịp thời các phương án xảy ra và đưa ra phương án xử lý dự phòng trong từng năm học.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI VÀ ĐIỀU CHỈNH

1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược được phổ biến đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng phối hợp phù hợp.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch

Hiệu trưởng quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với tổ chức Đoàn thanh niên

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

4. Giám sát, sơ kết, tổng kết

Nhà trường thực hiện theo chu kỳ:

- a) Đầu năm học: Cụ thể hóa kế hoạch chiến lược thành kế hoạch năm học.
- b) Giữa năm học: Rà soát tiến độ, khó khăn và điều chỉnh nhiệm vụ nếu cần.
- c) Cuối năm học: Đánh giá kết quả thực hiện, công khai phù hợp và cập nhật kế hoạch năm tiếp theo.
- d) Giữa kỳ 2028 -2029: Rà soát tổng thể và điều chỉnh mục tiêu/chỉ tiêu, nhiệm vụ nếu cần.
- e) Cuối năm 2031: Tổng kết, đánh giá kết quả chiến lược và xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo.

5. Công khai kế hoạch và kết quả thực hiện

Kế hoạch và kết quả thực hiện được công khai bằng hình thức phù hợp trên trang thông tin điện tử nhà trường và các kênh truyền thông hợp lệ khác bảo đảm minh bạch, dễ tiếp cận và đúng quy định về bảo vệ thông tin cá nhân.

6. Điều chỉnh kế hoạch

Kế hoạch có thể được điều chỉnh khi có thay đổi lớn về chính sách, quy mô học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, nguồn lực, điều kiện địa phương hoặc yêu cầu phát triển của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến năm 2045 của Trường THPT Âu Cơ.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Các tổ CM, VP, Đoàn trường (để thực hiện).;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Nghĩa